

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 281/2023/HSST
Ngày: 05/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Mỹ Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm
- Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tô Nguyên, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Phú, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 272/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 297/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 136/2023/HSST-QĐ ngày 13 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Thành C, sinh năm 1986; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: C9/9 ấp C, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Văn H và bà Lê Thị N; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 13 tháng 6 năm 2008, bị Ủy ban Nhân dân Thành phố H ra Quyết định số 3676/QĐ-UBND đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng; Ngày 29 tháng 6 năm 2012, bị Ủy ban nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 3350/QĐ-UBND đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2023 tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh đến nay; Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Công ty TNHH S.

Địa chỉ: Lô A đường số D, khu công nghiệp V, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Trịnh Thị Kim Q (vắng mặt).

Địa chỉ: Lô A đường số D, khu công nghiệp V, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Lê Văn H, sinh năm 1960 (có mặt).

Địa chỉ: C ấp C, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 00 phút, ngày 24 tháng 03 năm 2023, Lê Thành C một mình điều khiển xe máy Honda Wave RSX biển số 50N1 – 888.56 đến một căn nhà thuộc ấp D, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy. Tới đây C kêu cửa và có một người đàn ông (không rõ lai lịch) trả lời từ bên trong. C mua một gói Heroin với giá 300.000 đồng rồi cất vào túi quần bên phải phía trước và lên xe đi tìm chỗ vắng để sử dụng. Khi đến trước nhà số I ấp D, xã X, huyện H thì bị Tổ công tác Công an xã X phối hợp Đội Cảnh Sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện H phát hiện và bắt quả tang cùng C cùng vật chứng thu giữ.

Đối với người đàn ông (không rõ lai lịch) bán ma túy cho C tại ấp D, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh tại căn nhà trên nhưng không có ai bán ma túy như lời khai của C.

Kết luận giám định của Phòng K Công an Thành phố H kết luận: 01 gói niêm phong ghi số phụ 628/2023 bên trong chứa bột màu trắng ký hiệu $m_1 = 0,4352g$ là ma túy ở thể rắn loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Thành Công k nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Ma túy C mua về cất giấu để sử dụng cho bản thân.

- Vật chứng thu giữ:

+ 01 gói niêm phong ghi số vụ 628/2003 bên trong chứa bột màu trắng;

+ 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen đã qua sử dụng thu giữ của C;

+ 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave RSX biển số 50N1 – 888. 56 số máy JA52E0009265, số khung RLHJA3831KY002085. Xe do Công ty trách nhiệm hữu hạn S đứng tên, bán cho ông Lê Văn H nhưng chưa làm thủ tục sang tên, ông H cho Công mượn đi công việc không biết C dùng để đi mua ma túy.

Tại bản cáo trạng số 231/CT-VKSHHM ngày 29/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Thành C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, những tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đã đề nghị tuyên bố bị cáo Lê Thành C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Thành C mức hình phạt tù 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/3/2023.

- Về xử lý vật chứng của vụ án:

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong ghi số vụ 628/2003 bên trong chứa bột màu trắng là ma túy còn lại sau giám định

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen đã qua sử dụng, bị cáo sử dụng liên lạc cá nhân và không liên quan đến hành vi phạm tội.

+ Đối với 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave RSX biển số 50N1 – 888.56; số máy: JA52E0009265; số khung: 3831KY002085. Xe do Công ty trách nhiệm hữu hạn S đứng tên, bán cho ông Lê Văn H nhưng chưa làm thủ tục sang tên, ông H cho Công mượn đi công việc không biết C dùng để đi mua ma túy nên đề nghị trả lại cho ông H quản lý, sử dụng.

Bị cáo Lê Thành Công khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và xin được hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, Bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 3 giờ 30 phút ngày 24/3/2023, tại trước địa chỉ nhà số I ấp D, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh, Lê Thành C có hành vi tàng trữ trái phép 0,4352 gram ma túy ở thể rắn, loại Heroin nhằm mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác Công an xã X phối hợp đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an huyện H phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Heroin có khối lượng từ 0,1 gram đến dưới 05 gram” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố để xét xử bị cáo theo điều luật đã viện dẫn nêu trên là đúng người, đúng tội nên buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo là phù hợp.

[5] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[6] Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, từng 02 lần bị đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 3676/QĐ-UBND ngày 13/6/2008 của UBND Thành phố H và Quyết định số 3350/QĐ-UBND của UBND huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong ghi số vụ 628/2003 bên trong chứa bột màu trắng là ma túy còn lại sau giám định.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen đã qua sử dụng, bị cáo dùng liên lạc cá nhân và không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Đối với 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave RSX biển số 50N1 – 888.56; số máy: JA52E0009265; số khung: 3831KY002085. Xe do Công ty trách nhiệm hữu hạn S đứng tên, bán cho ông Lê Văn H nhưng chưa làm thủ tục sang tên, ông H cho C mượn đi công việc không biết C dùng để đi mua ma túy nên trả lại cho ông Lê Văn H quản lý, sử dụng.

[8] Đối với đối tượng bán ma túy cho Lê Thành C do chưa rõ lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Thành C 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ ngày 24/3/2023.

2/ Căn cứ vào Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tạm giam bị cáo Lê Thành C 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3/ Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong ghi số vụ 628/2003 bên trong chứa bột màu trắng là ma túy còn lại sau giám định.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen đã qua sử dụng, bị cáo dùng liên lạc cá nhân và không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Trả lại cho ông Lê Văn H 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave RSX biển số 50N1 – 888.56; Số máy: JA52E0009265; Số khung: 3831KY002085.

(Vật chứng của vụ án hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng thuộc Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn theo Quyết định chuyển vật chứng số 186/QĐ-VKS-HS ngày 25/8/2023 và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/9/2023).

5/ Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6/ Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Cơ quan điều tra công an H. HM;
- Chi cục THADS H.HM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Mỹ Linh

